

Số: 04/2024/NQ-HĐND

Phú Thọ, ngày 12 tháng 7 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định nguyên tắc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 (chi thường xuyên) và dự toán ngân sách nhà nước chưa giải ngân hết trong năm 2023 (bao gồm chi thường xuyên và chi đầu tư) đã được chuyển sang năm 2024 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ  
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ TÁM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Xét Tờ trình số 2599/TTr-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Quy định nguyên tắc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 (chi thường xuyên) và dự toán ngân sách nhà nước chưa giải ngân hết trong năm 2023 (bao gồm chi thường xuyên và chi đầu tư) đã được chuyển sang năm 2024 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định nguyên tắc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 (chi thường xuyên) và dự toán ngân sách nhà nước chưa giải ngân hết trong năm 2023 (bao gồm chi thường xuyên và chi đầu tư) đã được chuyển sang năm 2024 đối với các dự án thành phần không còn đối tượng hỗ trợ hoặc không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí theo quy định hoặc có tỷ lệ giải ngân thấp thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

### 2. Đối tượng

a) Các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; các huyện, thành, thị; các xã, phường, thị trấn sử dụng vốn ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia (*sau đây gọi tắt là sở, ban, ngành và địa phương*);

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến việc phân bổ dự toán năm 2024 (chi thường xuyên) và dự toán ngân sách nhà nước chưa giải ngân hết trong năm 2023 (bao gồm chi đầu tư, chi thường xuyên) đã được chuyển sang năm 2024 thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

### 3. Nguyên tắc điều chỉnh

a) Việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước phải đảm bảo đồng thời các nguyên tắc:

- Chỉ thực hiện việc điều chỉnh giảm chi đầu tư (hoặc chi thường xuyên) của dự án thành phần này để bổ sung tăng chi đầu tư (hoặc chi thường xuyên) cho dự án thành phần trong cùng một chương trình mục tiêu quốc gia (không điều chỉnh từ chương trình mục tiêu quốc gia này cho chương trình mục tiêu quốc gia khác) đối với một trong các trường hợp sau:

+ Tính đến thời điểm quyết định việc điều chỉnh, dự án thành phần không còn đối tượng;

+ Nội dung, hoạt động thuộc dự án thành phần không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí theo quy định, như: Không đủ điều kiện giải ngân theo quy định pháp luật về quản lý đầu tư công, ngân sách nhà nước; việc giải ngân vốn, kinh phí của dự án thành phần chưa thể thực hiện được do thiếu các quy định về tiêu chí, nội dung, định mức thuộc thẩm quyền ban hành của cơ quan trung ương quy định tại Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ;

+ Nội dung, hoạt động thuộc dự án thành phần của từng chương trình mục tiêu quốc gia có tỷ lệ giải ngân thấp.



- Việc điều chỉnh không làm thay đổi cơ cấu giữa chi đầu tư và chi thường xuyên của từng chương trình mục tiêu quốc gia đã được cấp có thẩm quyền giao trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, dự toán ngân sách các năm 2022, 2023 đã làm thủ tục chuyển nguồn sang năm 2024 (không được điều chỉnh từ chi đầu tư sang chi thường xuyên và ngược lại);

- Việc điều chỉnh không vượt dự toán ngân sách nhà nước (chi thường xuyên) năm 2024 được cấp có thẩm quyền giao, dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, năm 2023 đã làm thủ tục chuyển nguồn sang năm 2024 của từng chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước của các chương trình mục tiêu quốc gia chưa giải ngân hết trong năm 2023 được chuyển nguồn sang năm 2024 phải đáp ứng đồng thời các nguyên tắc:

- Chỉ thực hiện điều chỉnh tăng, giảm vốn giữa các dự án đầu tư công trong danh mục dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 của cùng chương trình mục tiêu quốc gia (không được điều chỉnh vốn đầu tư từ dự án đầu tư của chương trình mục tiêu quốc gia để tăng vốn cho dự án đầu tư của chương trình khác);

- Việc điều chỉnh vốn từ dự án này sang dự án khác phải đảm bảo không vượt quá tổng mức vốn đầu tư của từng dự án đã được cấp có thẩm quyền giao trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025;

- Việc điều chỉnh vốn giữa các dự án không vượt quá tổng mức đầu tư đã hoàn thành thủ tục chuyển nguồn sang năm 2024 của từng chương trình mục tiêu quốc gia.

## **Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Nghị quyết này áp dụng đối với dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 (chi thường xuyên) và dự toán ngân sách nhà nước chưa giải ngân hết trong năm 2023 (bao gồm chi đầu tư, chi thường xuyên) đã được chuyển sang năm 2024 đối với các dự án thành phần không còn đối tượng hỗ trợ hoặc không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí theo quy định hoặc có tỷ lệ giải ngân thấp thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Các nguồn kinh phí còn lại và nguồn kinh phí năm 2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, tiếp tục phân bổ vốn theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đã phê duyệt: Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân



sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ khóa XIX, Kỳ họp thứ Tám thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 7 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Các Bộ: KH&ĐT, Tài chính;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Vụ pháp chế (Bộ KH&ĐT);
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBNDTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- CVP, PCVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- TT Công báo - Tin học (VP UBND tỉnh);
- Lưu: VT, CTHĐ.

**CHỦ TỊCH**



**Bùi Minh Châu**